

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

I. Giới thiệu về gói thầu

1. Phạm vi công việc của gói thầu:

- Tên gói thầu: Thi công xây dựng
- Tên dự án: Nhà máy Thủy điện Đrây H'Linh 2; Hạng mục: Sửa chữa nhà vận hành, trạm bơm PCCC
- Tên công trình: Nhà máy Thủy điện Đrây H'Linh 2; Hạng mục: Sửa chữa nhà vận hành, trạm bơm PCCC
- Người quyết định đầu tư: Công ty CP Thủy điện – Điện lực 3.
- Chủ đầu tư: Công ty CP Thủy điện – Điện lực 3.
- Loại công trình: Công trình dân dụng, cấp III
- Địa điểm XD: Thôn Nhà Đền, xã Đắc Wil, tỉnh Lâm Đồng.

*** Quy mô xây dựng:**

*** Hiện trạng công trình:**

a. Nhà vận hành

- Lốp vữa trát, ma tít sơn nước ngoài nhà trên bề mặt sê nô mái , tường ngoài nhà bị bong rộp hư hỏng nhiều vị trí.
- Lốp vữa láng sê nô bị bong rộp xuống cấp gây thấm dột.
- ống thoát nước mái sê nô bị hư hỏng.
- Tường trong nhà bị rêu mốc hư hỏng nhiều vị trí.
- Nhà vệ sinh xuống cấp hư hỏng.

b. Trạm bơm PCCC.

- Lốp vữa trát trần, ma tít sơn nước trên bề mặt tường ngoài nhà bị rêu mốc hư hỏng.
- Lốp vữa trát trần, tường trong nhà bị bong tróc nhiều vị trí.
- Lốp ma tít sơn nước trên bề mặt tường, trần trong nhà bong tróc hư hỏng.

*** Nội dung sửa chữa:**

a. Nhà vận hành.

- Đục bỏ Lốp vữa trát ngoài nhà trên bề mặt sê nô Mái , tường ngoài nhà tại các vị trí bị hư hỏng sau đó trát lại bằng VXM Mác # 75.
- Ma tít sơn nước hoàn thiện các vị trí trên bề mặt tường, sê nô mái đã trát hoàn thiện.
- Lắp dựng khung xương sắt hộp và ốp tôn toàn bộ tường ngoài nhà.
- Cạo bỏ lớp ma tít bị hư hỏng trên bề mặt tường, cột trong nhà sau đó bả ma tít sơn hoàn thiện 1 nước lót 2 nước phủ.

- Làm mới trần thạch cao gian điều khiển cao độ +292.00 từ trục A-B, 1-9
- Ốp tường bằng vật liệu nhựa giả gỗ P. Điều khiển cao 2.0 m
- Lát nền P. điều khiển bằng sàn nhựa giả gỗ.
- Tháo dỡ lớp gạch ốp, lát nhà vệ sinh.
- Thay mới gạch ốp tường, lát nền nhà vệ sinh.
- Thay mới toàn bộ thiết bị vệ sinh.
- Thay mới hệ thống cấp thoát nước khu vệ sinh.
- Cạo bỏ lớp ma tít sơn nước bị bong tróc các phòng từ cao độ +283.08- >+292.00 sau đó sơn 1 nước lót 2 nước phủ bằng sơn chuyên dụng chống bám bẩn và lau chùi hiệu quả.

b. Trạm bơm PCCC.

- Cạo bỏ lớp matit, sơn nước trên bề mặt tường trần bị bong tróc hư hỏng sau đó bả ma tít sơn 1 nước lót 2 nước phủ hoàn thiện.
- Đục bỏ các vị trí lớp vữa bị bong tróc hư hỏng tường ngoài nhà sau đó trát vữa xi măng #75 bả ma tít sơn hoàn thiện 1 nước lót 2 nước phủ
- Cạo bỏ lớp sơn cũ trên bề mặt kim loại của cửa đi, cửa sổ sau đó sơn hoàn thiện 3 nước bằng sơn tổng hợp.
- Làm mới khung kèo thép mái lợp tôn.

(Hồ sơ chi tiết theo bản vẽ đính kèm)

2.Thời hạn hoàn thành: Thời gian thi công hoàn thành công trình yêu cầu tối đa không quá 90 ngày, kể từ ngày khởi công đến khi nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng theo quy định (thời gian thi công đã bao gồm các ngày lễ, mưa lũ...).

- Nhà thầu phải thường xuyên đối chiếu tiến độ thực hiện so với kế hoạch tiến độ thi công, kịp thời có biện pháp xử lý trong từng khâu công tác, từng giai đoạn thi công.

- Nếu chủ đầu tư, đơn vị giám sát thấy tiến độ thi công nhà thầu chậm, trễ có khả năng làm chậm thời gian hoàn thành công trình thì nhà thầu phải có biện pháp cần thiết với chủ đầu tư, đơn vị tư vấn giám sát để đẩy nhanh tiến độ theo yêu cầu.

II. Yêu cầu về biểu tiến độ thi công: Vẽ biểu đồ tổng tiến độ chung hoàn thành cho toàn bộ công trình. Đồng thời Nhà thầu phải có biểu tiến độ thi công chi tiết hoàn thành cho từng hạng mục công trình đáp ứng yêu cầu tại Chương III, E- HSMT quy định bao gồm các hạng mục sau:

STT	Hạng mục công trình	Ngày bắt đầu	Ngày hoàn thành
1	Nhà vận hành	Ngày bàn giao mặt bằng	90 ngày kể từ ngày bàn giao mặt bằng đến khi hoàn thành công trình đưa vào sử dụng
2	Trạm bơm PCCC		

III. Yêu cầu về kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật

Yêu cầu về mặt kỹ thuật/chỉ dẫn kỹ thuật bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

1. Quy trình, quy phạm áp dụng cho việc thi công, nghiệm thu công trình:

- Tất cả vật liệu sử dụng phải có chất lượng tốt, đáp ứng yêu cầu của thiết kế. Những quy chuẩn, tiêu chuẩn áp dụng phải tuân thủ theo quy định hiện hành.

- Công tác nghiệm thu phải tuân thủ theo hướng dẫn tại Luật xây dựng, Nghị định 06/2021/NĐ-CP, Nghị định 35/2023/NĐ-CP và các quy định khác có liên quan.

2. Yêu cầu về tổ chức kỹ thuật thi công, giám sát:

Căn cứ vào tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật, Nhà thầu phải trình bày, phân tích đáp ứng các nội dung công việc theo quy định tại Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật và đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng, Luật, Nghị định, Thông tư hiện hành và đảm bảo các hạng mục công trình.

2.1. Các thoả thuận chung:

- Bố trí mặt bằng: Nhà thầu bố trí một khu vực đất thích hợp cho việc xây dựng văn phòng làm việc, nhà kho, lán trại, khu WC và các phương tiện bảo quản tạm thời. Căn cứ vào bản vẽ mặt bằng công trình đã được Chủ đầu tư phê duyệt; toàn bộ chi phí xây dựng, dọn dẹp do Nhà thầu chịu. Nhà thầu phải chịu trách nhiệm giải quyết các tuyến thoát nước mưa, nước thải liên quan đến khu vực thi công và sinh hoạt của mình.

- Điện nước: Nhà thầu phải tự làm việc với các đơn vị cung cấp điện, cấp nước thi công. Nhà thầu phải tự xây dựng bể chứa nước và lắp đặt tủ điện cần thiết cho thi công và sinh hoạt. Chi phí tiêu hao điện, nước trong suốt quá trình xây dựng đều do Nhà thầu chi trả bằng kinh phí của mình.

- Hàng rào và công việc bảo vệ, an ninh công trường: Nhà thầu phải trang bị bằng chi phí của mình hàng rào công trường ở những khu vực cần thiết để bảo vệ công trường, kho tàng, lán trại. Nhà thầu phải tự tổ chức việc bảo vệ và giám sát, tự chịu phí tổn cũng như rủi ro. Tường rào và bao bọc xung quanh công trường tránh bụi bẩn và vật liệu bắn ra ngoài ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

- Bảo vệ tài sản và đảm bảo an toàn trong khu vực: Nhà thầu tự chịu trách nhiệm về tài sản trên công trình (kể cả khối lượng công việc đã được nghiệm thu trong các giai đoạn thanh toán) và phải có biện pháp đảm bảo an toàn trong khu vực Khu vực xây dựng. Tuyệt đối giữ an ninh trong phạm vi công trình.

- Dọn dẹp và vệ sinh công trường:

+ Công tác dọn dẹp, bố trí công trường do Nhà thầu chịu phí tổn. Nhà thầu có trách nhiệm giữ gìn công trường xây dựng sạch sẽ, gọn gàng. Nhà thầu phải có trách nhiệm thu gom, vận chuyển và tiêu hủy gạch, vữa, rác dưới dạng phát sinh do các công việc tiến hành theo hợp đồng của Nhà thầu.

+ Nhà thầu phải trình bày phương án đảm bảo vệ sinh cho các phương tiện vận tải ra vào công trường và có trách nhiệm phải thực hiện bất kỳ lúc nào việc dọn dẹp của bất kể loại công việc gì khi cần thiết mà không gây phát sinh thêm việc thanh toán cho các công việc bổ sung.

+ An toàn lao động: Nhà thầu chịu trách nhiệm về điều kiện lao động và an toàn cho nhân viên của mình. Nhà thầu phải có trách nhiệm đối với an toàn về vận chuyển tại công trường và có nghĩa vụ bố trí các bảng hiệu khuyến cáo, khu vực cấm và các định hướng cần thiết cho việc giao thông được thuận tiện, an toàn nhất có thể tại công trường.

+ Nhà thầu phải đảm bảo vệ sinh môi trường, không phát tán khói bụi, rơi vãi vật liệu ra ngoài phạm vi công trình, tuyệt đối không ảnh hưởng đến hoạt động của khu vực xây dựng.

+ Nhà thầu phải có kế hoạch gửi trước cho chính quyền địa phương nơi triển khai thi công xây dựng.

2.2. Yêu cầu về phương pháp thi công xây dựng, lắp đặt thiết bị vào công trình, vận hành chạy thử, đào tạo chuyển giao: Nhà thầu dựa vào bản vẽ thiết kế thi công đã được duyệt để lập biện pháp kỹ thuật thi công, lắp đặt thiết bị, cho phù hợp cho từng hạng mục công trình theo quy định của E-HSMT, chỉ dẫn kỹ thuật, thuyết minh thiết kế, thiết kế bản vẽ thi công được phê duyệt.

3. Yêu cầu về chủng loại, chất lượng vật tư, máy móc, thiết bị:

3.1. Yêu cầu chung:

- Các vật liệu sử dụng phải phù hợp về quy cách và chủng loại với hợp đồng xây lắp, thiết kế và các tiêu chuẩn hiện hành.

- Nhà thầu phải trình nguồn gốc và biện pháp tổ chức vận chuyển đến công trường của từng loại vật liệu cho Bên A xem xét và quyết định trước khi thực hiện. Trong quá trình lập E-HSDT nếu nhà thầu phát hiện thấy có sự sai lệch về chất lượng vật liệu, vật tư, thiết bị giữa hồ sơ thiết kế với E-HSMT theo hướng làm giảm chất lượng công trình thì nhà thầu cần báo ngay cho Chủ đầu tư biết để hiệu chỉnh hoặc lập thành bản riêng làm cơ sở cho bước thương thảo hợp đồng (nếu có).

- Trong quá trình thi công nếu phát hiện có sự thay đổi về chủng loại, nguồn gốc vật liệu, ... Bên A có quyền ngưng thi công để kiểm tra, nếu không đạt yêu cầu. Nhà thầu có trách nhiệm chuyển toàn bộ số vật liệu sai khác đó ra khỏi công trình và chịu mọi phí tổn có liên quan.

3.2. Yêu cầu vật tư, vật liệu:

- Tổ chức thực hiện thí nghiệm kiểm tra chất lượng và cung cấp cho Bên A các chứng chỉ, chứng nhận, các thông tin, tài liệu có liên quan tới sản phẩm xây dựng, vật liệu xây dựng theo quy định của hợp đồng xây dựng và quy định khác của pháp luật có liên quan;

- Kiểm tra chất lượng, số lượng, chủng loại của sản phẩm xây dựng, vật liệu xây dựng theo yêu cầu của hợp đồng trước khi bàn giao cho Bên A;

- Thông báo cho Bên A các yêu cầu về vận chuyển, lưu giữ, bảo quản sản phẩm xây dựng, vật liệu xây dựng;

- Thực hiện sửa chữa hoặc thay thế sản phẩm xây dựng không đạt yêu cầu về chất lượng theo cam kết bảo hành sản phẩm xây dựng và quy định của hợp đồng xây dựng.

- Đối với vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình xây dựng theo yêu cầu riêng của thiết kế:

+ Trình Bên A quy trình sản xuất, thí nghiệm, thử nghiệm theo yêu cầu của thiết kế và quy trình kiểm soát chất lượng trong quá trình sản xuất, chế tạo đối với vật tư, vật liệu;

+ Tổ chức chế tạo, sản xuất và thí nghiệm, thử nghiệm theo quy trình đã được Bên A chấp thuận, đáp ứng yêu cầu thiết kế; tự kiểm soát chất lượng và phối hợp với Bên A trong việc kiểm soát chất lượng trong quá trình chế tạo, sản xuất, vận chuyển và lưu giữ tại công trình;

+ Tổ chức kiểm tra và nghiệm thu trước khi bàn giao cho Bên A;

+ Vận chuyển, bàn giao cho Bên A theo quy định của hợp đồng;

+ Cung cấp cho Bên A các chứng chỉ, chứng nhận, thông tin, tài liệu có liên quan theo quy định của hợp đồng và quy định của pháp luật có liên quan.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm về chất lượng vật tư, vật liệu do mình cung ứng, sản xuất, chế tạo so với yêu cầu của bên giao thầu và tính chính xác, trung thực của các tài liệu cung cấp cho bên giao thầu; việc nghiệm thu của bên giao thầu không làm giảm trách nhiệm nêu trên của các nhà thầu này.

- Hồ sơ quản lý chất lượng vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình, bao gồm:

+ Chứng chỉ chất lượng của nhà sản xuất theo yêu cầu của hợp đồng và quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa;

+ Chứng chỉ xuất xứ phải phù hợp với quy định của hợp đồng giữa nhà thầu cung ứng, bên mua hàng và phù hợp với danh mục vật tư, vật liệu đã được chủ đầu tư chấp thuận, phê duyệt đối với trường hợp nhập khẩu theo quy định của pháp luật về xuất xứ hàng hóa;

+ Giấy chứng nhận hợp quy theo quy định của các quy chuẩn kỹ thuật và pháp luật có liên quan đối với vật liệu, sản phẩm, cấu kiện, thiết bị thuộc đối tượng phải thực hiện chứng nhận hợp quy và công bố hợp quy theo quy định của pháp luật về chất lượng sản phẩm hàng hóa;

+ Các thông tin, tài liệu có liên quan tới vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình theo quy định của hợp đồng xây dựng;

+ Các kết quả thí nghiệm, thử nghiệm, kiểm định vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình theo quy định của quy chuẩn kỹ thuật, tiêu chuẩn áp dụng và yêu cầu của thiết kế được thực hiện trong quá trình thi công xây dựng công trình;

+ Các biên bản nghiệm thu vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình theo quy định;

+ Các tài liệu khác có liên quan theo quy định của hợp đồng xây dựng.

- Về nguyên tắc không được thay đổi chủng loại vật tư, vật liệu, hàng hoá theo yêu cầu trong E-HSĐT này. Nếu Nhà thầu sử dụng chủng loại vật tư, vật liệu, hàng hoá khác làm thay đổi chủng loại vật tư, vật liệu, hàng hoá so với E-HSĐT này thì nhà thầu phải báo cáo với Chủ đầu tư và Nhà thầu chỉ được sử dụng vào công trình khi được Chủ đầu tư đồng ý cho phép. Khi đó giá vật tư, vật liệu, hàng hoá sẽ được điều chỉnh đơn giá theo chủng loại vật tư, vật liệu, hàng hoá thay đổi. Trường hợp nhà thầu tự khai thác được nguồn vật liệu là cát, đá tại các bãi vật liệu trong khu vực công trường, Chủ đầu tư sẽ xem xét điều chỉnh chi phí cho phù hợp với điều kiện thực tế.

- Tất cả vật tư, thiết bị phải mới 100% và được sản xuất từ năm 2024 trở lại đây.

3.3. Bảng danh mục vật tư, thiết bị chính bao gồm:

TT	E- Hồ sơ mời thầu quy định (nội dung đánh giá được quy định tại Chương III- Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật)	Nhà thầu đề xuất ghi rõ trong E- HSĐT và kèm theo tài liệu chứng minh về xuất xứ theo yêu cầu sau:
	Tên sản phẩm vật tư, thiết bị	
1	Xi măng PC40, PCB40	- Ký hiệu, mã hiệu: _____ - Tên sản phẩm/nhãn hiệu: _____ - Xuất xứ _____ - Nhà thầu cung cấp (theo hợp đồng cung cấp vật tư, vật liệu/cam kết): _____
2	Cát xây dựng	
3	Cửa đi, cửa sổ	
4	Ống nhựa PVC	
5	Dây dẫn điện	
6	Gạch ốp, lát	
7	Tấm thạch cao	
8	Tôn	
9	Thiết bị vệ sinh (vòi rửa, vòi tắm, chậu rửa, chậu tiểu, xí bệt)	
10	Bột bả	
11	Sơn	
12	Tấm nhựa	

Ghi chú:

- Nếu trong bản vẽ thiết kế, thuyết minh hoặc E-HSMT có nêu rõ chủng loại, model, hãng, nước sản xuất thì chỉ mang tính tham khảo. Nhà thầu có thể thay thế bằng loại khác nhưng phải đảm bảo chất lượng, kỹ thuật và tính năng tương đương hoặc cao hơn.

- Với các vật tư, vật liệu, thiết bị không nêu trong bảng trên nhưng có trong thiết kế, Nhà thầu cần đề xuất cụ thể (chủng loại, model, hãng, xuất xứ...). Chủ đầu tư sẽ xem xét và thương thảo khi ký hợp đồng (nếu cần).

- Nếu tiêu chuẩn nêu trong hồ sơ đã hết hiệu lực, Nhà thầu được phép áp dụng tiêu chuẩn mới nhưng phải đảm bảo phù hợp yêu cầu chất lượng của Chủ đầu tư.

- Nếu trong E-HSDT Nhà thầu không ghi rõ tên sản phẩm/nhãn hiệu, nguồn gốc, xuất xứ, thiếu thông tin hoặc Nhà thầu kèm theo cụm từ “ hoặc tương đương” sau tên sản phẩm mà nhà thầu chào thì coi là không đáp ứng yêu cầu E-HSMT (được đánh giá là không rõ ràng, thiếu sót). Khi đó, Tổ chuyên gia sẽ đánh giá không đạt theo quy định tại Khoản 6 về Mức độ đáp ứng yêu cầu kỹ thuật của vật tư, vật liệu xây dựng tại Mục 3-Tiêu chuẩn đánh giá kỹ thuật thuộc Chương III, E-HSMT.

3.6. Yêu cầu về trình tự thi công, lắp đặt: Nhà thầu phải đề xuất trình tự thi công, cung cấp và lắp đặt từ công tác chuẩn bị, đến khi hoàn thành phù hợp với từng hạng mục công trình đảm bảo theo quy định của pháp luật xây dựng.

IV. Yêu cầu về bảo hành, bảo trì: Theo quy định tại chương III

Yêu cầu các nội dung khác: Theo nội dung Mục 3-Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật được quy định trong E-HSMT, hồ sơ thiết kế đính kèm. Nhà thầu căn cứ vào nội dung yêu cầu để trình bày cho phù hợp với yêu cầu của gói thầu đồng thời đảm bảo chất lượng, tiến độ công trình đúng quy định pháp luật hiện hành.

VI. Các bản vẽ:

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây: (đính kèm trên hệ thống đấu thầu quốc gia

